

**Phụ lục XV
Appendix XV**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO
ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSON**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)*

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP
ĐOÀN LEADVISORS CAPITAL
LEADVISORS CAPITAL GROUP
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số/No.: 19/2026/BC

Hà Nội, ngày 13. tháng 10 năm 2026
Hanoi, month 10 day year 2026

BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của người nội bộ
REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF AFFILIATED PERSONS
OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch chứng khoán/ *The Stock Exchange;*
- Công ty cổ phần One Capital Hospitality/ *One Capital Hospitality
Joint Stock Company.*

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch *(Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN LEADVISORS CAPITAL/ LEADVISORS CAPITAL GROUP JOINT STOCK
COMPANY**

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ *Vietnam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày
cấp, nơi cấp/Number of ID card/passport (in case of an individual) or number of Business
Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an
organisation), date of issue, place of issue: 0102672875 do Sở Tài Chính Thành phố Hà Nội

cấp lần đầu ngày 07/03/2008, cấp thay đổi lần thứ 16 ngày 23/07/2025/ 0102672875 initially issued by the Hanoi Department of Finance on March 7, 2008, and amended for the 16th time on July 23, 2025.

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office Tầng 25 Tòa nhà Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội/ 25th Floor, Leadvisors Tower, 643 Pham Van Dong Street, Nghia Do Ward, Hanoi City

- Điện thoại/ Telephone: 024 32222622

- Fax: không/none Email: info@leadvisors.com Website: www.leadvisors.com

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: Người có liên quan của người nội bộ/ affiliated persons of internal person.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who Is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/Name of internal person: Nguyễn Thu Hằng/ Nguyen Thu Hang

- Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/ Vietnam

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address.

- Điện thoại liên hệ/Telephone: Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction: Chủ tịch HĐQT/ Chairwoman

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: Chủ tịch HĐQT/ Chairwoman

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Công ty Cổ phần Tập đoàn Leadvisors Capital có bà Nguyễn Thu Hằng là Kế toán trưởng/ Ms. Nguyen Thu Hang is the Chief Accountant of Leadvisors Capital Group Joint Stock Company.

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu/ 0 shares.

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: OCH

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (in case of covered warrants)*:

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3:*
tại công ty chứng khoán/*In securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: 0 cổ phiếu/ 0 share.

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*: 130.000.000 cổ phiếu, tương đương 39,39% vốn điều lệ/ *130,000,000 shares, equivalent to 39.39% of the charter capital*.

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: mua cổ phiếu phát hành thêm/ *buy additional shares issued*.

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: 130.000.000 cổ phiếu, tương đương 39,39% vốn điều lệ/ *130,000,000 shares, equivalent to 39.39% of the charter capital*.

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*.

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*: mua cổ phiếu phát hành thêm/ *buy additional shares issued*.

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded*: 130.000.000 cổ phiếu, tương đương 39,39% vốn điều lệ/ *130,000,000 shares, equivalent to 39.39% of the charter capital*.

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*the value of the executed transaction (calculated based on par value)*: 1.300.000.000.000 đồng/ *VND 1,300,000,000,000*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction*:

130.000.000 cổ phiếu, tương đương 39,39% vốn điều lệ/ 130,000,000 shares, equivalent to 39.39% of the charter capital.

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person:

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:

11. Phương thức giao dịch/ Method of transaction: Nộp tiền mua cổ phiếu trong đợt chào bán riêng lẻ của Công ty Cổ phần One Capital Hospitality/ Payment for the purchase of Shares in the Private Placement Offering of One Capital Hospitality Joint Stock Company.

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ Trading time: từ ngày/from 05/10/2026 đến ngày/to 07/10/2026.

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed): không có/none

*: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:

Nơi nhận/ Recipients:

- Như kính gửi/ As respectfully sent;
- Lưu: VT/Archived:.

**TỔ CHỨC BÁO CÁO/REPORTING
ORGANISATION/INDIVIDUAL**

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal -if any)


Leadvisors
MSDN: 0102672875

**Chủ tịch HĐQT
Lê Minh Thành**